

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 29 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải và bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích N – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N1, sinh ngày 29/6/1975, tại Hưng Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Q (đã chết) và bà Trần Thị N2; vợ: Nguyễn Thị N3 (đã ly hôn); con: 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Đậu, xã Định Trung, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/12/2023, Nguyễn Văn N1 đi lang thang tại khu vực vườn hoa thuộc phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì nảy sinh ý định mua ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại khu vực này, Nguyễn Văn N1 gặp một người nam giới khoảng 30 tuổi, giống người nghiện đang đứng ở vỉa hè, N1 không biết tên tuổi địa chỉ nơi ở, nơi cư trú của người nam giới này. Qua nói chuyện, N1 có hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy,

N1 cất giấu gói ma túy vào túi quần sau bên trái chiếc quần N1 đang mặc và đi bộ đến bến xe thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên để bắt xe khách đi đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm việc làm. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, N1 đi đến bến xe khách thành phố Vĩnh Yên thuộc địa phận phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Khi đang đi bộ ra khỏi khu vực bến xe thì N1 bị tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên phối hợp cùng Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ tại túi quần phía sau bên trái chiếc quần N1 đang mặc có một gói giấy nhỏ, bên trong chứa chất cục, bột màu trắng. N1 khai nhận đây là gói ma túy Heroine của N1 cất giấu để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Vật chứng được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu là A1. Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của N1 số tiền 2.570.000đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng), được niêm phong vào phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu là A2; 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone loại XS Max vỏ màu đen, đều đã cũ, đã qua sử dụng. Sau đó, Công an phường Khai Quang đã chuyển đối tượng Nguyễn Văn N1 cùng vật chứng và hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên để tiến hành giải quyết theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số ma túy Công an đã thu giữ, quá trình điều tra N1 khai nhận: N1 mua ma túy của một người nam giới khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,70 mét, dáng người gầy, tóc cắt ngắn ở trong khu vực vườn hoa An Tảo, thuộc địa phận thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên với giá 200.000đ. N1 không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nơi ở, nơi cư trú của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, kết quả không có đối tượng nào có đặc điểm như N1 khai nhận. Ngoài lời khai của N1 không có căn cứ, tài liệu gì khác để xác định nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho N1, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau.

Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Vĩnh Yên ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N1, đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định số 831, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất cục bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A1.

Tại bản Kết luận giám định số 33/KLGĐ ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1966g (Không thấy một chín sáu sáu gam, không kể bao bì) là ma túy loại Heroine (Heroin).*

Heroine (Heroin) có tên khoa học Diacetylmorphine, được quy định tại bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu giám định gồm: A1= 0,1731 gam (Không phải một bảy ba một gam) mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cáo trạng số 26/CT- VKSNDVY ngày 06/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Văn N1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 từ 1 năm đến 1 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2023), không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1731g mẫu của mẫu ký hiệu A1 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong; trả lại cho N 2.570.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng; 01 điện thoại Iphone XS Max vỏ màu đen đều đã cũ, đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn N1 không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N1 tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 29/12/2023, Tổ công tác Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe Vĩnh Yên thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên phát hiện Nguyễn Văn N1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, thu giữ tại túi quần phía sau bên trái chiếc quần N1 đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng, qua giám định kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1966g (Không phẩy một chín sáu sáu gam, không kể bao bì).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N1 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân bị cáo và gia đình cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo N1 phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo N1 là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo là ông Nguyễn Chí Q được tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với người nam giới bán ma túy cho N1, N1 không biết tên tuổi, địa chỉ có đặc điểm khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m7 dáng người gầy, tóc cắt ngắn ở khu vực vườn hoa An Tảo thuộc địa

phận thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường An Tảo, thành phố Hưng Yên nhưng chưa xác định được người nam giới này là ai. Ngoài lời khai của N1 không có chứng cứ, tài liệu gì để xác định nhân thân, lai lịch người đã bán ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo N1 không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,1731 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone loại XS Max vỏ màu đen, đều đã cũ, qua sử dụng của Nguyễn Văn N1, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của N1, N1 sử dụng để liên lạc với gia đình và bạn bè, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho N nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với số tiền 2.570.000đ thu giữ của N1, quá trình điều tra xác định là số tiền do N1 lao động hợp pháp mà có, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho N1 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. *Về Điều luật áp dụng và hình phạt:* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Văn N1 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2023).

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,1731 gam của mẫu ký hiệu A1 cùng toàn bộ bao gói được niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn N1: Số tiền 2.570.000đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng; 01

chiếc điện thoại di động Iphone loại XS Max vỏ màu đen (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2024).

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn N1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

